BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 609 /QĐ-BNN-TC	*Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2011*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2011-2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 sửa đổi Điều 3 Nghị định 01/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 48/2005/QH11, ngày 29/11/2005 của Quốc hội khoá 11;

Căn cứ Nghị định số 68/2006/NĐ-CP ngày 18/7/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2011-2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Căn cứ chương trình này, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2011-2015 của mình phù hợp với phạm vi, lĩnh vực phụ trách.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Văn phòng Chính Phủ;
- Bộ Tài chính;
- Lãnh đạo Bộ NN&PTNT;
- Các đơn vị HCSN;
- Các doanh nghiệp thuộc Bộ;
- Lưu VT, TC.

BỘ TRƯỞNG

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Cao Đức Phát

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ GIAI ĐOẠN 2011-2015 CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: **609** /QĐ-BNN-TC ngày 30 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. MỤC ĐÍCH

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để từ đó có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng tham nhũng, lãng phí, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực cho phát triển ngành;

2. Nâng cao ý thức trách nhiệm của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các doanh nghiệp, cán bộ, công chức và viên chức thuộc Bộ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

3. Chấp hành các cơ chế quản lý tài chính mới nhằm nâng cao năng lực quản lý nhà nước trong các cơ quan hành chính và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp và các doanh nghiệp thuộc Bộ;

4. Làm căn cứ cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các doanh nghiệp thuộc Bộ tổ chức xây dựng Chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thuộc lĩnh vực và phạm vi quản lý của đơn vị mình; đưa thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thực sự trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

II. YÊU CẦU

1. Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 68/2006/NĐ-CP ngày 18/7/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.; Nghị định số 84/2006/NĐ-CP ngày 18/8/2006 của Chính phủ quy định việc bồi thường thiệt hại, xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức; xử phạt vi phạm hành chính, bồi thường thiệt hại đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Quyết định số 25/2006/QĐ-TTg ngày 26/01/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 76/2006/TT-BTC ngày 22/8/2006 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 101/2006/TT-BTC ngày 31/10/2006 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc xử phạt vi phạm hành chính và bồi thường thiệt hại

trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chỉ thị số 26/2006/CT-TTg ngày 01/08/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc nghiêm cấm dùng công quỹ làm quà biếu và chiêu đãi khách sai quy định; Công văn số 3157/BTC-TTr ngày 16/03/2010 của Bộ Tài chính về việc thực hiện và báo cáo công tác Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; và các Văn bản pháp luật khác có liên quan;

2. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh cơ chế, chính sách của các Ngành thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phù hợp với Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

3. Xây dựng và ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp phục vụ tốt cho sản xuất, kinh doanh nhằm hạ giá thành sản phẩm, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp cạnh tranh lành mạnh;

4. Tiếp tục có biện pháp cụ thể thực hiện quản lý, sử dụng có hiệu quả ngân sách, tài sản nhà nước, lao động và tài nguyên thiên nhiên;

5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý các vụ việc liên quan đến tiêu cực, gây lãng phí, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và nâng cao ý thức trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Bộ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

B. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

I. TỔ CHỨC HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU, QUÁN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC LUẬT THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ:

1. Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Vụ Tài chính, Đảng uỷ, Công đoàn, Đoàn Thanh niên có kế hoạch hướng dẫn triển khai đợt học tập, nghiên cứu, quán triệt Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí sâu rộng tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan Bộ;

2. Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các doanh nghiệp thuộc Bộ phối hợp với tổ chức Đảng, các đoàn thể, tổ chức quần chúng có trách nhiệm tổ chức học tập, quán triệt Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chương trình hành động của Chính phủ, Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ đến từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân. Triển khai có hiệu quả chương trình cải cách hành chính trong quản lý Nhà nước, chế độ một cửa, một dấu...;

3. Báo Nông nghiệp Việt Nam, Tạp chí Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Tin học và Thống kê, Trang thông tin của Bộ và Phòng Thi đua tuyên truyền - Văn phòng Bộ có kế hoạch đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về pháp luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các phương tiện thông tin với các hình thức thích hợp và có hiệu quả, nêu gương người tốt, việc

tốt trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, kịp thời phê phán, lên án các đơn vị, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí;

4. Các Trường Đại học, Cao đẳng, Trung học, Dạy nghề, Công nhân kỹ thuật và các trường Cán bộ quản lý có kế hoạch đưa nội dung thực hành tiết kiệm, chống lãng phí vào chương trình giảng dạy của nhà trường.

II. XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN VÀ BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ:

1. Các Vụ, Cục, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ tiến hành rà soát, xây dựng, trình Bộ ban hành văn bản hướng dẫn liên quan đến các quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đặc biệt tập trung vào các lĩnh vực quản lý, sử dụng ngân sách, tiền, tài sản Nhà nước; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ, khai thác quản lý, sử dụng tài nguyên thiên nhiên, thời gian lao động, nguyên vật liệu...trong sản xuất và tiêu dùng còn thiếu hoặc không phù hợp để đề xuất, tham mưu cho Bộ điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành mới;

2. Các Vụ, Cục, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ, thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị phụ trách trình cấp có thẩm quyền bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung những nội dung, quy định không còn phù hợp với chính sách, pháp luật của nhà nước, hoặc còn chồng chéo, tạo điều kiện quan liêu, nhũng nhiễu, gây khó khăn, mất thời gian của nhân dân, của doanh nghiệp. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc Bộ không được tuỳ tiện đề ra các thủ tục hành chính ngoài các quy định đã được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố. Các văn bản ban hành phải phù hợp với Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Vụ Pháp chế chủ trì theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra và báo cáo Bộ trưởng kết quả thực hiện;

3. Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các doanh nghiệp thuộc Bộ phải nghiêm chỉnh thực hiện chương trình cải cách thủ tục hành chính. Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ phận kiểm soát thủ tục hành chính của Bộ theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra và báo cáo Bộ trưởng kết quả thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ CÁC BIỆN PHÁP NHẰM THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ:

1. Quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước:

- Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các doanh nghiệp thuộc Bộ chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện nghiêm Luật Ngân sách nhà nước, các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách, các chế độ và nguyên tắc tài chính tại tất cả các khâu: lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ, quản lý, sử dụng, kiểm soát chi và quyết toán ngân sách nhà nước, đánh giá hiệu quả và giải trình việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước được giao. Quản

lý nghiêm ngặt việc thực hiện các định mức, tiêu chuẩn, chế độ nhà nước đã ban hành, triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

- Văn phòng Bộ rà soát việc thực hiện tại cơ quan Bộ các định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong chi quản lý hành chính Nhà nước đã ban hành, có biện pháp sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả ngân sách nhà nước giao theo chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính;

- Vụ Khoa học Công nghệ phối hợp với các đơn vị chức năng rà soát các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tập trung bố trí ngân sách nhà nước cho những nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm cần ưu tiên đã được cấp có thẩm quyền tuyển chọn và phê duyệt; không bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ chưa đủ thủ tục; thực hiện đình chỉ và chuyển kinh phí của các đề tài, dự án khoa học công nghệ triển khai không đúng tiến độ, không có hiệu quả cho các đề tài, dự án khoa học và công nghệ khác có hiệu quả, cần đẩy nhanh tiến độ; phối hợp chỉ đạo các đơn vị thực hiện thu hồi nộp ngân sách nhà nước kinh phí sử dụng không đúng mục đích, sai chế độ quy định;

- Vụ Tài chính tổ chức hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị rà soát, bố trí, sắp xếp lại phương tiện ô tô, xe máy, tài sản khác hiện có theo đúng mục đích, tiêu chuẩn, chế độ quy định, thực hiện điều chuyển từ nơi thừa sang nơi thiếu; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện với Bộ Tài chính theo quy định hiện hành;

- Các đơn vị thụ hưởng ngân sách nhà nước khi tổ chức hội nghị, tổng kết, lễ kỷ niệm phải kết hợp các nội dung để nâng cao hiệu quả, triệt để tiết kiệm, chống lãng phí; không được sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp để chi tiếp khách, quà biếu, quà tặng không đúng chế độ quy định.

2. Quản lý đầu tư xây dựng:

- Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các doanh nghiệp thuộc Bộ chịu trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc quản lý, phê duyệt, triển khai dự án đầu tư đứng luật, đúng quy trình, quy chế quản lý đầu tư hiện hành của Nhà nước. Thực hiện đầu tư tập trung, không dàn trải bảo đảm yêu cầu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nâng cao trách nhiệm, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong quản lý đối với từng khâu của quá trình đầu tư xây dựng các dự án:

Việc bố trí nguồn vốn để thực hiện dự án đầu tư phải phù hợp với danh mục dự án đầu tư được duyệt, tính chất, quy mô, tiến độ, yêu cầu của dự án đầu tư và khả năng của ngân sách nhà nước. Vốn đầu tư phải được quản lý cấp phát, tạm ứng, thanh toán, quyết toán theo đúng quy định hiện hành của nhà nước;

Người đứng đầu cơ quan quản lý phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tình trạng thất thoát, lãng phí xảy ra đối với công trình, dự án đầu tư do cơ quan mình quản lý, thẩm định, phê duyệt, thực hiện.

- Tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức các Ban Quản lý dự án đầu tư theo hướng tinh giản, gọn nhẹ, đủ năng lực chuyên môn, kịp thời ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực, gây thất thoát, lãng phí trong quá trình quản lý đầu tư xây dựng.

- Việc tổ chức lễ động thổ, khởi công, lễ khánh thành công trình tiếp tục thực hiện theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm nguyên tắc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên:

Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các doanh nghiệp thuộc Bộ được giao nhiệm vụ quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên có trách nhiệm rà soát lại quy hoạch, kế hoạch quản lý, khai thác, sử dụng từng loại tài nguyên thiên nhiên, đặc biệt là các tài nguyên: đất, nước, rừng, khoáng sản để sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả; rà soát, ban hành các quy chế, quy định về tái tạo, bảo vệ, phát triển lâu dài các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

4. Quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ:

- Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các doanh nghiệp thuộc Bộ chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ được giao đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả; trong phạm vi quản lý của mình, có trách nhiệm kiểm tra, rà soát diện tích đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ đang quản lý để bố trí, sử dụng hợp lý, đúng chế độ, tiêu chuẩn quy định; không cấp thêm đất, không bố trí xây dựng trụ sở làm việc khi chưa hoàn thành việc sắp xếp, sử dụng theo đúng tiêu chuẩn diện tích đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ đã có;

- Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính thực hiện việc kiểm tra, rà soát diện tích đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ do Bộ đang quản lý để bố trí sử dụng hợp lý, đúng chế độ, tiêu chuẩn quy định, bảo đảm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

5. Quản lý, sử dụng thời gian lao động tại các đơn vị thuộc Bộ:

- Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các doanh nghiệp thuộc Bộ phải tăng cường việc giám sát thực hiện các quy chế, nội quy về kỷ luật lao động, các quy định về sử dụng thời gian lao động; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm kỷ luật làm việc; xây dựng kế hoạch công tác khoa học, hợp lý, sử dụng có hiệu quả thời gian lao động; xây dựng cơ chế phối hợp công tác giữa các cơ quan, đơn vị, phòng, ban, cá nhân có liên quan đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ với năng suất, chất lượng và hiệu quả cao. Thực hiện tinh giản biên chế đối với các cán bộ, công chức, viên chức không đủ năng lực, không đáp ứng được yêu cầu chuyên môn và vi phạm kỷ luật lao động.

6. Quản lý, sử dụng vốn và tài sản tại các doanh nghiệp thuộc Bộ:

- Các doanh nghiệp thuộc Bộ căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định của Nhà nước xây dựng, ban hành các cơ chế, quy định, các định mức, tiêu chuẩn, chế độ để quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực được Nhà nước giao;

- Các Doanh nghiệp thuộc Bộ phải thực hiện kiểm toán và công khai tài chính theo quy định; thực hiện chi tiêu hợp lý, tiết kiệm, phấn đấu giảm chi phí, giảm giá thành sản phẩm làm tăng phần đóng góp cho NSNN, cắt giảm các

khoản chi không cần thiết, tốn kém mà không có hiệu quả trong công tác xây dựng cơ bản, chi tiêu mua sắm, tổ chức hội nghị, hội thảo, lễ tân khánh tiết...

7. Thực hiện việc công khai trong sử dụng ngân sách, tài sản nhà nước, lao động và tài nguyên thiên nhiên:

- Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các doanh nghiệp thuộc Bộ chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các quy định về công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước, các nguồn tài chính được giao; công khai việc mua sắm, sử dụng trang bị, thiết bị, phương tiện, trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi và các tài sản khác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan có chức năng, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân có thể kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

IV. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA, XỬ LÝ CÁC VỤ VIỆC LIÊN QUAN ĐẾN TIÊU CỰC, GÂY LÃNG PHÍ, TẠO CHUYỂN BIẾN TÍCH CỰC TRONG THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ:

1. Thanh tra Bộ chủ trì, phối hợp với Vụ tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Pháp chế và các Vụ, Cục có liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra sau thanh tra, xử lý các vụ việc liên quan đến tiêu cực, lãng phí. Thanh tra Bộ, căn cứ hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ và trọng tâm chương trình công tác của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hàng năm trình Bộ trưởng phê duyệt. Trong đó các hoạt động thanh tra, kiểm tra tập trung chủ yếu vào các nội dung sau:

- Thanh tra, kiểm tra công tác quản lý đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng đất đai, tài sản; tình hình thực hiện kinh phí chi cho khoa học và công nghệ ở các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ. Tăng cường thanh tra, kiểm tra các dự án đầu tư xây dựng, các dự án mua sắm trang thiết bị sử dụng ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, các công trình dự án trọng điểm quốc gia, các dự án liên quan đến các chương trình phát triển ngành.

- Thanh tra, kiểm tra việc quản lý và sử dụng vốn ngân sách nhà nước ở các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp thuộc Bộ, tập trung vào các cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước lớn, hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo hoặc có biểu hiện gây thất thoát, lãng phí.

- Thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi công cộng; các chương trình mục tiêu quốc gia; quản lý, sử dụng các nguồn viện trợ, tài trợ của nước ngoài; mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại, trang thiết bị làm việc.

b. Vụ Tài chính tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các doanh nghiệp thuộc Bộ thực hiện các quy định về công khai tài chính để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công khai đối với các đơn vị thuộc Bộ quản lý.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để triển khai có hiệu quả Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2011-2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các doanh nghiệp trực thuộc Bộ cần chỉ đạo và tổ chức thực hiện những công việc sau:

1. Đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị mình về Kế hoạch hành động năm 2011 và Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2011-2015 của Bộ; Vận động cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tích cực tham gia thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp.

2. Căn cứ Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2011-2015 của Bộ, các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp thuộc Bộ xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2011-2015 của của đơn vị để thực hiện và chậm nhất gửi về Bộ trước ngày 30/04/2011 để theo dõi tổng hợp và báo cáo theo quy định.

3. Hằng năm các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp thuộc Bộ tiến hành đánh giá, tổng kết Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của đơn vị mình để đánh giá những mặt làm được, những hạn chế, rút ra nguyên nhân, bài học và giải pháp khắc phục.

4. Vụ Tài chính là đơn vị chủ trì theo dõi, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Bộ triển khai chương trình này một cách có hiệu quả; hướng dẫn, giám sát triển khai thực hiện; tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính và Uỷ ban Tài chính & Ngân sách Quốc hội theo quy định.

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN